ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 748 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án đầu tư các phòng học thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học mầm non, tiểu học giai đoạn 2017-2020 tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số 291/BC-STC ngày 13/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Dự án đầu tư các phòng học thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học mầm non, tiểu học giai đoạn 2017-2020 tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: tại 10 huyện của tỉnh Lạng Sơn (trước sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp).

4. Thời gian khởi công: năm 2017; thời gian hoàn thành: năm 2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**191.600.086.000**	**181.390.175.000**
1	Xây dựng:	156.525.282.000	155.400.206.000
2	Quản lý dự án:	3.872.070.000	3.872.071.000
3	Tư vấn:	20.028.087.000	19.747.828.000
4	Chi phí khác:	2.520.562.000	2.370.070.000
5	Chi phí dự phòng:	8.654.085.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán sau điều chỉnh	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	**191.600.086.000**	**181.390.175.000**
1	Vốn đầu tư công	191.600.086.000	181.390.175.000
-	*Vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 và NSTW*	*191.600.086.000*	*173.065.641.000*
-	*Vốn ngân sách địa phương*		*8.324.534.000*
2	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 181.390.175.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		**181.390.175.000**	
1	Vốn đầu tư công:	181.390.175.000	
-	*Vốn trái phiếu Chính phủ giai*	*173.065.641.000*	

	đoạn 2016-2020 và NSTW		
-	*Vốn ngân sách địa phương*	*8.324.534.000*	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

a) Tổng nợ phải thu: 784.665.000 đồng.

b) Tổng nợ phải trả: 357.836.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của các đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NVC).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn